

ĐẠI BIỂU HỎI - THỦ TRƯỞNG NGÀNH TRẢ LỜI Thẳng thắn và trách nhiệm

Trong các kỳ họp HĐND tỉnh gần đây, vấn đề tài nguyên và môi trường luôn nhận được nhiều ý kiến của cử tri và đại biểu. Tại kỳ họp thứ sáu, đồng chí Trần Ngọc Tuấn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được câu hỏi chất vấn về những vấn đề nóng của ngành.



Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh giám sát việc xử lý nước thải tại các cụm công nghiệp.

Tăng cường xử lý nước thải, chất thải tại các cụm công nghiệp

Đại biểu Lê Hồng Sơn (tổ Hùng Hà) đã chất vấn về thực trạng việc xử lý nước thải, chất thải rắn tại các cụm công nghiệp (CCN) trên địa bàn tỉnh như thế nào và số CCN chưa có hệ thống xử lý nước thải, chất thải bảo đảm tiêu chuẩn là bao nhiêu? Nguyên nhân của các tồn tại và biện pháp tham mưu của ngành trong việc khắc phục những tồn tại trong thời gian tới. Trả lời câu hỏi này, đồng chí Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường cho biết: Hiện nay, toàn tỉnh có 28 CCN đang hoạt động. Việc đầu tư xây dựng hạ tầng của các CCN rất hạn chế, trong đó hạng mục xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung hầu hết chưa được quan tâm, đến nay chỉ có 2 CCN có hạ tầng xử lý nước thải tập trung. Các CCN khác chưa có trạm xử lý nước thải tập trung và khu tập kết chất thải rắn bảo đảm quy định. Việc xử lý chất thải sản xuất và sinh hoạt của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong CCN hầu hết đều là tự đầu tư xử lý nên rất khó khăn cho công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND các huyện, thành phố xây dựng chương trình thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, tập trung vào các doanh nghiệp có nguy cơ hoặc có ý kiến của nhân dân về việc gây ô nhiễm môi trường và xử lý theo quy định của pháp luật. Kết quả, những tháng đầu năm 2018 đã thanh tra, xử phạt 5 doanh nghiệp ở CCN Thái Phương với số tiền 955 triệu đồng. Theo đồng chí Trần Ngọc Tuấn, nguyên nhân của tình trạng này là do các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại các CCN hầu hết là các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ, nguồn lực hạn chế. Nhận thức, ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường của nhiều chủ đầu tư không cao, còn hiện tượng trốn tránh, gian lận trong xử lý chất thải của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thải ra môi trường. Công tác phối hợp chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, đón đầu các vấn đề của CCN của các huyện, thành phố chưa quyết liệt, chưa quan tâm đúng mức đến việc xây dựng hạ tầng đồng bộ, nhất là hạng mục xử lý nước thải tập trung. Các

CCN hiện nay chủ yếu do UBND các huyện, thành phố làm chủ đầu tư, nguồn lực ngân sách bố trí để xây dựng cơ sở hạ tầng bảo vệ môi trường còn hạn chế, trong khi hoạt động thu gom, xử lý nước thải công nghiệp tập trung đòi hỏi vốn đầu tư lớn, thời gian thu hồi vốn dài nên khó thu hút doanh nghiệp tham gia đầu tư. Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, đồng chí Trần Ngọc Tuấn cho biết: Thời gian tới, Sở sẽ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thực hiện các vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, không chấp thuận đầu tư, triển khai các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Phối hợp với các sở, ngành liên quan, các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung những cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích đầu tư xây dựng hạ tầng CCN, đặc biệt là xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung và huy động mọi nguồn lực để quản lý, vận hành các công trình bảo vệ môi trường tại các CCN. Đôn đốc các huyện, thành phố tập trung thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng các CCN ở địa phương theo quy hoạch

đã được phê duyệt, căn cứ khả năng thu hút đầu tư và nguồn vốn đầu tư lựa chọn CCN để tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường, ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường tại các CCN, xử lý nghiêm các doanh nghiệp vi phạm, kiên quyết tạm đình chỉ hoạt động hoặc cấm hoạt động theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm nghiêm trọng. Nâng cao chất lượng hoạt động đánh giá tác động môi trường. Phối hợp với các sở, ngành đẩy mạnh tuyên truyền về Quyết định số 1370 ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục các dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2018 - 2020, trong đó ưu tiên cho các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng bảo vệ môi trường.

Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở nông thôn tại sao chậm?

Đại biểu Đào Đức Hưng (tổ Vũ Thu) chất vấn đồng chí Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc: Cử tri có phản ánh dự án hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống quản lý đất đai (VLAP) khởi động từ cuối năm 2008 và đã hoàn thiện trên địa bàn thành phố Thái Bình và 4 huyện: Kiến Xương, Quỳnh Phụ, Tiên Hải, Vũ Thư và Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổng kết dự án nhưng đến nay nhiều hộ dân vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nhân do đâu? Sở có giải pháp gì để tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân. Theo trả lời của đồng chí Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường: Giai đoạn từ năm 2008 đến năm 2015, Thái Bình triển khai thực hiện dự án VLAP tại địa bàn 150 xã, phường, thị trấn thuộc các huyện Kiến Xương, Quỳnh Phụ, Tiên Hải, Vũ Thư và thành phố Thái Bình. Kết quả thực hiện đã đạt, chính lý bản đồ địa chính, 86.677ha, đạt 54,6% diện tích đất tự nhiên toàn tỉnh; tổ chức xét duyệt 546.723 hồ sơ đăng ký; cấp được 369.243 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đạt 86% theo kế hoạch; trong đó, đất ở 100.730 giấy, đất nông nghiệp 268.513 giấy, số hồ sơ còn lại không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận 177.480 hồ sơ; đã trao cho người sử dụng đất 295.704 giấy chứng nhận,

đạt 80% số giấy chứng nhận đã ký. Cơ sở dữ liệu địa chính được thực hiện ngay sau khi hoàn thành công tác đo đạc, đăng ký đất đai, mô hình cơ sở dữ liệu tập trung tại tỉnh được thiết kế và vận hành tại 8/8 huyện, thành phố. Theo hiệp định ký kết giữa Ngân hàng Thế giới với Chính phủ Việt Nam, dự án kết thúc vào ngày 30/6/2015, tuy nhiên hiện nay vẫn còn một số hộ dân vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các trường hợp này chủ yếu là cấp giấy chứng nhận đất ở nông thôn do một số trường hợp người dân phải thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước theo quy định nhưng đủ phòng tài nguyên và môi trường các huyện đã có văn bản đề nghị UBND các xã thông báo tới người sử dụng đất và công khai tại trụ sở UBND xã nhưng người dân vẫn chưa thực hiện các nghĩa vụ tài chính để được cấp giấy chứng nhận. Đối với huyện Kiến Xương, Quỳnh Phụ, dự án được thực hiện theo Luật Đất đai năm 2003, việc ký giấy chứng nhận được thực hiện đồng thời với việc chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính, tuy nhiên hiện nay còn 15.932 giấy chứng nhận đã ký nhưng chưa trao được cho người sử dụng đất do chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính. Đối với huyện Tiên Hải và Vũ Thư việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện theo Luật Đất đai năm 2013, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chỉ được ký sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà nước. Hiện nay, còn khoảng 41.000 hồ sơ phải thực hiện nghĩa vụ tài chính giao cho địa phương để tiếp tục thông báo cho người sử dụng đất thực hiện theo quy định. Hồ sơ đã tổ chức kê khai đăng ký và xét duyệt tại các cấp nhưng không đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do một số nguyên nhân. Trước hết, về nguồn gốc đất đai thì hầu hết người sử dụng đất do ông cha để lại không có giấy tờ về nguồn gốc sử dụng đất. Thứ hai, trong thời gian thực hiện dự án, việc hoàn thiện các thủ tục dân sự của người sử dụng đất như: thừa kế, cho tặng, phân chia tài sản của người sử dụng đất cũng rất chậm do gia đình có người đi làm ăn xa, không có mặt tại địa phương. Một số trường hợp được giao đất trái thẩm quyền trước ngày 15/10/1993 có giấy tờ chứng minh đã nộp tiền sử dụng đất nhưng trên giấy

tờ không ghi rõ diện tích được giao. Theo đồng chí Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, đến nay dự án đã kết thúc nên không thể tiếp tục cấp giấy chứng nhận cho người sử dụng đất theo dự án. Để tháo gỡ vấn đề trên thì chính quyền các địa phương phải đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, giải thích đối với những trường hợp sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính để người dân nâng cao nhận thức, hiểu rõ được quyền lợi và nghĩa vụ của mình để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đối với các hồ sơ kê khai đăng ký và tổ chức xét duyệt chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận (đã bàn giao về UBND xã) do người sử dụng đất chưa hoàn thiện các thủ tục dân sự nay đã hoàn thiện được hồ sơ đề nghị người sử dụng đất nộp hồ sơ tại trung tâm hành chính công cấp huyện để thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thường xuyên theo quy định. Giải quyết tồn tại trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các khu đô thị Cũng liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đại biểu Vũ Huy Đông (tổ Hùng Hà) chất vấn đồng chí Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về tình trạng người dân trong các dự án khu đô thị khi xây nhà tự ý lấn vùng lưu thông, đất công cộng nên đến nay chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Vấn đề này Sở sẽ tham mưu với tỉnh xử lý như thế nào? Theo đồng chí Trần Ngọc Tuấn: Hiện nay ở một số dự án khu đô thị người dân vẫn chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là do các hộ này tự ý xây nhà lấn phần đất lưu không và đất công cộng dẫn đến việc diện tích đất trên giấy tờ tăng so với diện tích đất sử dụng thực tế. Việc xây lấn này trách nhiệm trước hết thuộc về chủ đầu tư quản lý không chặt chẽ. Để bảo đảm quyền lợi cho các hộ và để các hộ được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ đầu tư cần tiến hành rà soát, thống kê lại thực trạng, báo cáo ngành chức năng, UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch phù hợp, chuyển mục đích từ đất công cộng sang đất ở và xác định nghĩa vụ tài chính đối với các hộ dân, sau đó báo cáo UBND tỉnh và được phê duyệt sẽ đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

(còn nữa)
NGUYỄN HÌNH - THU HIỀN

➤ Thêm 75.793 doanh nghiệp mới
(nhandan.com.vn) Tổng cục Thống kê vừa cho biết, tính chung 7 tháng, cả nước có 75.793 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký hơn 771.000 tỷ đồng, tăng 3,9% về số doanh nghiệp và tăng 11,6% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2017. Nếu tính cả hơn 1,4 triệu tỷ đồng vốn đăng ký tăng thêm của các doanh nghiệp thì tổng số vốn đăng ký bổ sung thêm vào nền kinh tế trong 7 tháng năm 2018 là hơn 2,2 triệu tỷ đồng. Bên cạnh đó, còn có 18.696 doanh nghiệp trở lại hoạt động, tăng 6,5% so với cùng kỳ năm trước, nâng tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 7 tháng năm nay lên gần 95.000 doanh nghiệp. Tổng số lao động đăng ký của các doanh nghiệp thành lập mới trong 7 tháng qua là hơn 623.000 người.

➤ Thu hút 22,94 tỷ USD vốn đầu tư nước ngoài
(nhandan.com.vn) Thông tin từ Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cho biết, 7 tháng năm 2018, thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam đạt 22,94 tỷ USD, tăng 4,6%; số vốn đã giải ngân đạt 9,85 tỷ USD, tăng 8,8% so với cùng kỳ năm 2017. Tính đến ngày 20/7 có 1.656 dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký cấp mới 13,2 tỷ USD, tăng 2,2%; 627 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm 4,95 tỷ USD, bằng 84,2% so cùng kỳ năm 2017. Xu hướng góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư vẫn tiếp tục tăng cao với tổng giá trị vốn góp gần 4,79 tỷ USD, tăng 53,3% so cùng kỳ năm 2017. Dòng vốn FDI tập trung nhiều nhất vào ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (chiếm 41,95% tổng vốn đầu tư đăng ký), tiếp theo là bất động sản và bán buôn bán lẻ.



Ảnh minh họa

➤ Đề xuất bảo hiểm cho các doanh nghiệp nông nghiệp

(vtv.vn) Sẽ đề xuất thực hiện các hình thức bảo hiểm đối với sản phẩm và doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp. Đây là thông tin được đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu tư đưa ra trước thềm hội nghị toàn quốc về thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Theo đó, hoạt động sản xuất nông nghiệp thường gặp nhiều rủi ro về thị trường, thiên tai, thời tiết. Do đó, các hình thức bảo hiểm sẽ góp phần giúp các nhà đầu tư yên tâm hơn khi bỏ vốn vào các dự án nông nghiệp. Cũng theo lãnh đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hội nghị thúc đẩy đầu tư vào nông nghiệp năm nay đã thu hút sự quan tâm và đăng ký tham gia của nhiều doanh nghiệp đến từ Mỹ, châu Âu và các nước ASEAN.



Ảnh minh họa

Hướng làm giàu từ lúa

Trong khi ở không ít địa phương nhiều nông dân đang thờ ơ với đồng ruộng thì ở xã Hiệp Hòa (Vũ Thư) lại có một phụ nữ quyết tâm bám làng, bám ruộng, tích tụ gần 7ha đất để cấy lúa, mang lại giá trị kinh tế cao.

Sinh ra, lớn lên trong một gia đình nông dân nghèo, cũng như nhiều nông dân khác, bà Bùi Thị An Thường (thôn Phương Cáp, xã Hiệp Hòa) quanh năm bận bịu với hạt lúa, củ khoai, dù vất vả song vẫn yêu đất. Năm 2015, thấy nhiều diện tích ruộng người dân bỏ hoang, tiếc ruộng, bà đã mạnh dạn thuê lại ruộng với mong muốn "khởi nghiệp". Vẫn gắn bó với đất, với lúa nhưng muốn làm giàu cần phải tìm hướng đi mới. Ban đầu, bà Thường thuê 7 mẫu và chỉ gieo cấy 2 giống lúa Hana và

Akita của Nhật. Bà nhận thấy 2 giống lúa này có nhiều ưu điểm: thời gian sinh trưởng ngắn hơn so với các giống lúa thông thường (từ 100 - 105 ngày), năng suất cao hơn khoảng 1 tấn/ha so với giống lúa thường. Trong khi các loại lúa thường giá bán chỉ khoảng hơn 5.000 đồng/kg thóc tươi thì giá bán lúa Nhật lại cao hơn hẳn. Bà được Công ty An Bình (Hải Dương) nhận cam kết bao tiêu toàn bộ sản phẩm với mức giá 7.000 đồng/kg. Nhận thấy hiệu quả ngay từ những vụ đầu, bà quyết định mở rộng diện tích. Bà đã thuê

lại ruộng của 40 hộ và đất 5% của xã tổng cộng 7ha để sản xuất lúa hàng hóa. Tận dụng diện tích đất trống, gia đình bà còn trồng thêm bí xanh và các loại rau màu khác. Ngoài lực lượng lao động chính của gia đình, bà thuê thêm 10 lao động thời vụ với giá từ 100.000 - 200.000 đồng/người/ngày. Kiên trì bám ruộng, luân canh tăng vụ, tích cực ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, đầu tư cơ giới hóa vào sản xuất nên hiệu quả đem lại rõ rệt. Sau khi trừ mọi chi phí, hai năm gần đây mỗi năm gia đình bà thu lãi từ 350 - 400 triệu đồng, một số tiền ít ai nghĩ rằng có

thể đạt được nhờ canh tác lúa. Mạnh ruộng trừ phú đã mang lại cho gia đình bà Thường thu nhập đáng kể. Bà chia sẻ: Khi thấy tôi thuê ruộng diện tích lớn như vậy, nhiều người cho rằng tích tụ ruộng đất để trồng lúa là không khả quan bởi trồng lúa hiện nay lợi nhuận rất thấp. Nhưng với quá trình sản xuất và đầu ra hiện tại, bản thân tôi thấy khá hiệu quả. Mình vẫn làm giàu được từ cây lúa, không rời xa đồng ruộng, chỉ khác là phải cấy giống lúa mới và thực hiện phương thức canh tác mới. Vụ mùa vừa qua, theo thói

quen với phía công ty, bà Thường đưa vào gieo trồng giống lúa Nam Hương 4. Đến nay lúa sinh trưởng và phát triển tốt. Tích tụ ruộng đất cấy lúa năng suất, chất lượng cao đang là hướng đi cần thiết hiện nay nếu muốn tăng hiệu quả canh tác trên cùng một đơn vị diện tích. Nền sản xuất nông nghiệp hàng hóa với quy mô lớn sẽ không thể phát triển nếu người nông dân vẫn tiếp tục giữ quy mô canh tác nhỏ lẻ, manh mún. Cách làm hiệu quả của bà Thường mở ra một hướng đi mới cho người nông dân thôn Phương Cáp nói riêng, xã Hiệp Hòa nói chung. Nhận xét về mô hình của bà Thường, ông Phạm Khắc Bình, Giám đốc HTXNN xã Hiệp Hòa cho biết: Đây là mô hình sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế mới của xã Hiệp Hòa. Việc hỗ trợ nông dân tích tụ ruộng

đất chuyển từ làm ăn nhỏ, manh mún sang sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa là hướng đi mà xã đang hướng tới để giúp các hộ nhanh chóng thoát nghèo, vươn lên ổn định cuộc sống và từng bước làm giàu, thúc đẩy nền kinh tế địa phương phát

triển, góp phần thực hiện thành công đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp của tỉnh.

THU TRANG



Mỗi năm gia đình bà Thường thu lãi hàng trăm triệu đồng từ giống lúa mới.